

THIẾT CHẾ XÃ HỘI bao gồm hệ thống xã hội phức tạp của các chuẩn mực, các vai trò xã hội, gắn bó qua lại với nhau, được hình thành và hoạt động để thỏa mãn những nhu cầu và thực hiện các chức năng xã hội quan trọng. Cũng giống như nhiều khái niệm khác của xã hội học, nội hàm của thiết chế xã hội cũng chưa được xác định một cách rõ ràng. Sự nhầm lẫn phổ biến nhất là việc đồng nhất thiết chế xã hội với một nhóm thực, tổ chức thực nào đó. Lý do của sự nhầm lẫn này là mặc dù khái niệm thiết chế xã hội rất trừu tượng, nhưng bản thân thiết chế lại hữu hình (tương tự như nhóm xã hội, tổ chức xã hội).

Thực chất nhóm xã hội, tổ chức xã hội là một tập hợp người được liên kết với nhau bởi các dạng quan hệ xã hội. Các quan hệ xã hội này được hình thành từ những tương tác thường xuyên, ổn định, lâu dài, có định hướng. Trong quá trình tương tác này các khuôn mẫu hành vi, vai trò được thiết kế hóa, tức là biến thành các thiết chế. Như vậy các nhóm, các tổ chức hay bản thân từng cá nhân chỉ là như những tập hợp người thực hiện các thiết chế mà thôi, chứ không phải là chính thiết chế.

Nhà xã hội học người Mỹ J. Fichter cho rằng, thiết chế xã hội chính là một đoạn của văn hóa đã được khuôn mẫu hóa. Những khuôn mẫu tác phong của nền văn hóa đó được xã hội đồng tình, khuyến khích sẽ có xu hướng trở thành các mô hình hành vi được mong đợi - các vai trò. Do đó, thiết chế xã hội là một tập hợp các khuôn mẫu tác phong được đa số chấp nhận (các vai trò) nhằm thỏa mãn một nhu cầu cơ bản của nhóm xã hội.

Thiết chế tạo ra để làm gì?

Các nhà xã hội học đều cho rằng thiết chế xã hội nảy sinh, tồn tại và phát triển là do nó đáp ứng nhu cầu xã hội. Nhu cầu xã hội là nguyên nhân hình thành, đồng thời nó cũng là mục đích tồn tại của thiết chế xã hội. Tất cả mọi xã hội bao giờ cũng có những nhu cầu cơ bản, mà việc

thỏa mãn chúng có ý nghĩa sống còn đối với sự tồn tại của bản thân xã hội. Các nhu cầu xã hội cơ bản như sau:

- Giao tiếp giữa các thành viên
- Dịch vụ sản xuất và sản phẩm
- Phân phối sản phẩm và dịch vụ hàng hóa
- Bảo vệ các thành viên khỏi tác động của thiên nhiên, bệnh tật và nguy hiểm khác.
- Thay thế các thành viên (cả tái sinh sản sinh học) và thay thế văn hóa thông qua quá trình xã hội hóa;
- Kiểm soát hành vi của các thành viên.

Đặc trưng của thiết chế xã hội

Mỗi thiết chế đều có mục đích nhằm thỏa mãn những nhu cầu xã hội. Sự nảy sinh thiết chế xã hội là do điều kiện khách quan nhất định, biểu hiện ở tính thống nhất với cơ sở kinh tế - xã hội. Bản thân của thiết chế xã hội có sự độc lập tương đối và có tác động trở lại đối với cơ sở kinh tế - xã hội. Tính không hiệu quả của các thiết chế xã hội, sự tác động không hài hòa của chúng, việc chúng không có khả năng tổ chức các lợi ích xã hội, không thu xếp được một cách đúng theo trật tự sự vận hành của các mối liên hệ xã hội là dấu hiệu nói lên sự khủng hoảng của xã hội.

Thiết chế xã hội được tổ chức thành cơ cấu. Các yếu tố tạo thành thiết chế xã hội có khuynh hướng kết hợp lại với nhau và hỗ trợ lẫn nhau. Khi thiết chế xã hội càng phức tạp, thì xã hội càng phát triển, và như vậy nó xác định vị trí, vai trò của cá nhân càng rõ ràng. Mỗi một thiết chế xã hội có một đối tượng riêng để hướng tới phục vụ, nhằm đáp ứng các nhu cầu xã hội chuyên biệt liên quan tới đối tượng. Để đạt được điều đó mỗi thiết chế lại có một chức năng. Mỗi một thiết chế tự nó được cấu trúc ở mức cao và được tổ chức xung quanh hệ thống các giá trị, chuẩn mực, quy tắc, khuôn mẫu đã được xã hội thừa nhận. Chức năng cơ bản của thiết chế xã hội là điều hòa xã hội và kiểm soát xã hội.

Các loại thiết chế xã hội chính:

- Thiết chế gia đình: Gia đình là nơi xã hội hóa chủ yếu diễn ra, nó được coi là một phần quan trọng của sự phát triển và cấu trúc nên lối sống của con người. Chức năng gia đình đã thay đổi theo thời gian tuy nhiên, vẫn còn giữ một số chức năng cơ bản: Chức năng sinh sản; chức năng kinh tế; chức năng giáo dục; chức năng nhu cầu tình cảm và chăm sóc sức khỏe và chức năng xã hội hóa.
- Thiết chế giáo dục: Trường học là một phần quan trọng đối với sự tăng trưởng và phát triển của trẻ, đó là lý do tại sao mọi người nhấn mạnh sự cần thiết phải gửi trẻ đến trường thể chất hơn là cho trẻ học tại nhà.
- Thiết chế chính trị: Robert Dahl đã nói, chính trị là một khía cạnh không thể tránh khỏi của sự tồn tại của con người, bởi vì bất kể thời gian và văn hóa, con người đều tham gia vào hệ thống chính trị này hay hệ thống khác. Chúng có thể không giống nhau nhưng tồn tại một hệ thống. Nó là cần thiết bởi vì để hoạt động tốt và ổn định, cần phải có một bộ quy tắc và quy định chi phối quản chúng.
- Thiết chế tôn giáo: Tôn giáo đã vượt qua ranh giới và văn hóa và vẫn tồn tại như một định chế xã hội chính trong thế kỷ 21. Niềm tin tôn giáo giúp các cá nhân đối phó với các khái niệm trừu tượng như sự sống và cái chết. Đúng vậy, có thể quan sát và nhìn nhận sự sống qua cái chết nhưng tôn giáo cho nó mục đích và giải thích điều không thể giải thích được. Durkheim nói về sự thiêng liêng và sự thô tục, khi xem tôn giáo như một thiết chế xã hội, điều quan trọng là phải xem các khía cạnh của sự thiêng liêng ảnh hưởng như thế nào đến cuộc sống của chúng ta ở cấp độ cá nhân và tập thể. Tôn giáo cũng là một phương tiện kiểm soát xã hội vì nó quy định những gì có thể và không thể được thực hiện trong xã hội. Cuối cùng, với tư cách là một tổ chức xã hội, nó cung cấp hỗ trợ xã hội và giúp cộng đồng phát triển.

- Thiết chế truyền thông: Kể từ khi tờ báo ra đời, các phương tiện truyền thông đại chúng đóng một vai trò quan trọng trong việc định hình cách suy nghĩ của mọi người. Ngày nay, cả phương tiện truyền thông tin tức và phương tiện giải trí đều xã hội hóa các cá nhân và gửi đi những thông điệp đã ăn sâu vào tiềm thức.

Tóm lại, thiết chế xã hội tồn tại để cung cấp cho xã hội những hướng dẫn về cách ứng xử và phản ứng ở cả cấp độ tập thể và cá nhân. Chúng là sự kết hợp của các vị trí, vai trò, chuẩn mực và giá trị trong các kiểu cấu trúc xã hội cụ thể. Các tổ chức như vậy theo dõi các thành viên của xã hội và đảm bảo rằng những kẻ gây rối trật tự xã hội sẽ bị trừng phạt. Các thiết chế xã hội trợ giúp trong quá trình xã hội hóa và khuyến khích xã hội duy trì các mối quan hệ xã hội lành mạnh. Các thiết chế xã hội chuyển đổi và phát triển cùng với con người của cộng đồng. Ảnh hưởng này hoạt động theo cả hai cách - các cá nhân có thể tác động đến các thiết chế xã hội để thay đổi cách thức hoạt động của họ và ngược lại.

NGUYỄN ĐỨC CHIÊN

Tài liệu tham khảo

1. Achay, Hemlata. 1974. 'Changing Role of Religious Specialists in Nasik — The Pilgrim City', in ed. RAO, M.S. *An Urban Sociology in India* : Reader and Source Book. Orient Longman, New Delhi, pp. 391-403.
2. Apple, Michael. W. 1979. *Ideology and Curriculum*. Routledge and Kegan Paul, LONDON.
3. Chugtai. Ismat. 2004. *Tiny's Granny in Contemporary Indian Short Stories*; Series 1. Sahitya Akademi, New Delhi.
4. Dube, Leela. 2001. *Anthropological Explorations in Gender : Intersecting Fields*. Sage Publications, New Delhi.
5. Durkheim, Emile. 1956. *Education and Sociology*. The Free Press, New York.
6. Pathak, Avijit. 2002. *Social Implications of Schooling : Knowledge, Pedagogy and Consciousness*. Rainbow Publishers, Delhi.
7. Pratichi. 2002. *The Pratichi Education Report*. Pratichi Trust, Delhi.